

Bản án số 92/2017/ HS-ST

Ngày 29/12/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NAM, TỈNH BẮC GIANG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Hà Văn Nâu.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hữu Thái;
2. Ông Nguyễn Xuân Chung.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Hoàng Thị Ngọc Bích, cán bộ Toà án nhân dân huyện Nam, tỉnh Bắc Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam tham gia phiên toà: Ông Thân Mạnh Thắng – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2017, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Nam, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 89/2017/HSST ngày 17/11/2017, đối với bị cáo:

Lý Văn L, sinh năm 1973. Tên gọi khác: Không có.

STQ: Thôn D, xã H, huyện Nam, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: 5/12; con ông Lý Văn Đạt (đã chết); con bà Bùi Thị Thường (đã chết); có vợ: Trần Thị Thắm, sinh năm 1976; bị cáo có 02 con, lớn sinh năm 1997, nhỏ sinh năm 1999. Tiền án, tiền sự: Chưa. Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ từ ngày 22/6/2017 đến ngày 28/6/2017. Hiện bị cáo tại ngoại (có mặt tại phiên toà).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Trương Văn Bình, sinh năm 1979 (vắng mặt);
- Anh Chu Văn Hào, sinh năm 1987 (vắng mặt);
- Chị Trần Thị Thắm, sinh năm 1976 (vắng mặt);

Địa chỉ: Thôn D, xã H, huyện Nam, tỉnh Bắc Giang.

- Anh Nguyễn Văn Diễm, sinh năm 1972 (vắng mặt);
- Anh Tô Văn Phúc, sinh năm 1995 (vắng mặt);
- Anh Tô Văn Quang, sinh năm 1981 (vắng mặt);

Địa chỉ: Thôn Quan 1, xã H, huyện Nam, tỉnh Bắc Giang.

- Anh Lăng Văn Chiến, sinh năm 1982 (vắng mặt);
- Anh Hoàng Văn Sáng, sinh năm 1973 (vắng mặt);

Địa chỉ: Thôn Cống 1, xã H, huyện Nam, tỉnh Bắc Giang.

- Anh Nguyễn Văn Quyết, sinh năm 1981 (vắng mặt);

Địa chỉ: Thôn Trại Mít, xã H, huyện Nam, tỉnh Bắc Giang.

- Anh Trần Văn Hà, sinh năm 1970 (vắng mặt);

- Nguyễn Thị Huệ, sinh năm 1972 (vắng mặt);
Địa chỉ: Thôn Đạo Lưới, xã H, huyện Nam, tỉnh Bắc Giang.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Lý Văn L bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Hồi 16 giờ 45 phút ngày 21/6/2017, tại nhà nghỉ 81, đường Lý Tự Trọng, phường Xương Giang, thành phố Bắc Giang, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Bắc Giang phối hợp với Công an phường Xương Giang, thành phố Bắc Giang đã kiểm tra hành chính đối với đối tượng Trương Văn Bình, sinh năm 1979 trú tại thôn D, xã H, huyện Nam. Kết quả kiểm tra phát hiện trong túi quần bên phải Bình đang mặc có 01 tờ giấy bìa là vỏ bao thuốc lá Thăng Long, mặt trước ghi chữ và số, mặt sau màu vàng có ghi “ThangLong” ISO QUALITY ASSURED FIRM 9001:2008. Qua đấu tranh, đối tượng Bình khai nhận khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, Bình đến nhà của Lý Văn L, sinh năm 1973 ở cùng thôn để mua số lô, số đề. Theo yêu cầu của Bình, L đã ghi bán cho Bình số lô 93 với 100 điểm, số lô 45 với 60 điểm, lô xiên 93-45 với 50.000đ. Tổng số tiền Bình mua số lô của L là 4.180.000đ. L ghi các số Bình mua vào một tờ cấp cắt từ vỏ bao thuốc lá Thăng Long đưa cho Bình để làm căn cứ đối chiếu với kết quả mở thưởng số xổ. Sau đó Bình đi xe bus đến nhà nghỉ 81, đường Lý Tự Trọng, phường Xương Giang, thành phố Bắc Giang thuê phòng 102 để nghỉ thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện thu giữ tờ cấp trên.

Căn cứ lời khai của Bình, hồi 19 giờ 05 phút cùng ngày 21/6/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Giang và Công an xã H, huyện Nam đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Lý Văn L, kết quả khám xét đã thu giữ được tại sát tường vôi phía bên trong sân nhà của L 05 tờ bìa vỏ bao thuốc lá, trên các tờ có chữ số và chữ viết, được ký hiệu từ “tờ số 01” đến “tờ số 05”; Thu tại gác бага xe mô tô Dream biển số 98F1-037.75 dựng tại cửa nhà L 01 tờ giấy bìa vỏ bao thuốc lá, có chữ viết và chữ số, ký hiệu là “tờ số 06”; Thu giữ trên người L số tiền 12.120.000đ và 01 điện thoại di động Nokia vỏ màu đen, số seri 1 là 357821068785029; số seri2 là 357821068785037. Sáu tờ giấy bìa vỏ bao thuốc lá nêu trên đều có chữ ký xác nhận của Lý Văn L.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Giang đã trưng cầu giám định. Tại bản kết luận giám định số 974/KL-PC54 ngày 27/6/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang, kết luận: Chữ viết, chữ số trên các tài liệu cần giám định ký hiệu từ A1 đến A7 với chữ viết, chữ số của Lý Văn L trên các tài liệu mẫu ký hiệu từ M1 đến M5) là do cùng một người viết ra.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Bắc Giang, Lý Văn L khai nhận do quen biết xã hội với Trần Văn Hà, sinh năm 1970 trú tại thôn Đạo Lưới, xã H, huyện Nam từ trước, Hà đã rủ L ghi bán số lô, số đề rồi chuyển cho Hà để hưởng phần trăm hoa hồng. Từ đầu tháng 5 năm 2017, L ở nhà bán hàng tạp hóa và kết hợp ghi bán số lô, số đề cho người chơi đến mua trực tiếp, hoặc qua gọi điện thoại, nhắn tin. L dùng vỏ bao thuốc lá để làm cấp đề lẻ giao cho người chơi và dùng vỏ hộp cây thuốc lá

Thăng Long làm cấp đề tổng. Khoảng 17 giờ 30 phút hàng ngày, L chuyển cấp đề cho Trần Văn Hà bằng tin nhắn điện thoại di động, số điện thoại của L sử dụng là 01697645312, số của Hà sử dụng là 01694882170. Về hình thức chơi lô, đề có các dạng cụ thể như sau:

+ Dạng thứ nhất là đánh hai số cuối của giải đặc biệt (gọi là đánh đề đặc biệt) và đánh hai số cuối của giải nhất (đánh đề nhất to): người chơi đề đánh các số bất kỳ từ 00 đến 99 với một lượng tiền nhất định, đối chiếu với hai số cuối cùng của giải đặc biệt, giải nhất của kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc cùng ngày nếu trùng với số đề người chơi đã đánh thì trúng thưởng gấp 70 lần số tiền chơi, nếu không trùng thì không trúng thưởng và người chơi bị mất số tiền chơi đề.

+ Dạng thứ hai là đánh hai số cuối của tất cả các giải xổ số (đánh lô 27 cửa): Người chơi đề đánh các số từ 00 đến 99 với một lượng “điểm” nhất định, quy ước một “điểm” người chơi phải bỏ ra 23.000đ, đối chiếu với hai số cuối của tất cả các giải của kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc cùng ngày, nếu trùng với cặp số người chơi đã đánh thì trúng thưởng, tỷ lệ một “điểm” trúng sẽ được 80.000đ, nếu không trúng thưởng thì mất số tiền chơi đề.

+ Dạng đánh đề “ba càng đặc biệt”, “ba càng nhất to”, là đánh đề ba số rồi so với 3 số cuối của giải đặc biệt, giải nhất to để tính trúng, nếu 3 số cuối của người chơi trùng với 3 số cuối của hai giải này thì trúng, tỷ lệ trúng thưởng gấp 400 lần số tiền đã bỏ ra chơi.

+ Dạng thứ tư là đánh các cặp hai số hoặc ba số hoặc bốn số (gọi là đánh lô xiên 2, xiên 3, xiên 4): Người chơi đánh các cặp gồm hai số hoặc gồm ba số hoặc gồm bốn số từ 00 đến 99 với một lượng tiền nhất định, đối chiếu với hai số cuối cùng của tất cả các giải của kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc cùng ngày, nếu kết quả mở thưởng có đủ các số đã đánh theo cặp chơi thì trúng thưởng theo tỷ lệ sau: Nếu trúng thưởng xiên 2 thì được gấp 10 lần số tiền chơi, nếu trúng thưởng xiên 3 thì được gấp 40 lần số tiền chơi, nếu trúng thưởng xiên 4 thì được gấp 100 lần số tiền chơi. Nếu không trúng thưởng thì bị mất số tiền chơi.

+ Dạng thứ năm là chơi cân cửa, tức là đánh một số đề ở cả dạng đặc biệt và nhất to. Người chơi sẽ so với hai số cuối hoặc ba số cuối của giải đặc biệt và giải nhất to để tính trúng (đánh đề), tỷ lệ thắng là gấp 70 lần số tiền nếu so trùng hai số cuối; gấp 400 lần nếu so trùng 3 số cuối.

Về cách thức, ký hiệu ghi trên cấp đề tổng: hàng cột ký hiệu số “2” là ghi đề đặc biệt và đề ba càng; hàng cột ký hiệu “1” là ghi đề nhất to và đề ba càng nhất to; hàng cột ký hiệu “C” là ghi đề cân cửa (thông cửa) tính cả giải đặc biệt và giải nhất; Hàng cột ký hiệu “L” là ghi đánh lô; Hàng cột ký hiệu “X” là ghi đánh lô xiên các loại.

L khai trong các ngày 19/6/2017, 20/6/2017, 21/6/2017, L đã ghi bán số lô, số đề cho một số người chơi gồm:

Ngày 19/6/2017: L đã ghi bán cho Nguyễn Văn Diên số lô 61 với 10 điểm, đề cân cửa 49, 40, 04, 01 mỗi số 20.000đ với số tổng tiền là 310.000đ; ghi bán cho Tô

Văn Phúc số lô 10 với 10 điểm, số lô 01 với 5 điểm, số đề cân cửa 10, 01 mỗi số 100.000đ với tổng số tiền là 545.000đ. Hôm đó Phúc trúng lô 10 tương ứng với 800.000đ. Tổng số tiền L đánh bạc với Nguyễn Văn Diên và Tô Văn Phúc ngày 19/6/2017 là 1.655.000đ.

Ngày 20/6/2017: L đã ghi bán cho Tô Văn Phúc số lô 98 với 10 điểm, số đề cân cửa 10 với 20.000đ, với tổng số tiền là 250.000đ. Hôm đó Phúc trúng lô tương ứng với tiền là 800.000đ. Tổng số tiền L đánh bạc với Tô Văn Phúc ngày 20/6/2017 là 1.050.000đ; L khai ghi bán cho Nguyễn Văn Quyết số lô 99 với 10 điểm, lô xiên 99-97, 99-36, 92-82 mỗi cặp 50.000đ, với tổng số tiền là 380.000đ. Hôm đó Quyết trúng lô 99 và cặp lô xiên 99-97 với số tiền tương ứng là 1.150.000đ.

Ngày 21/6/2017:

- Trương Văn Bình sinh năm 1979 ở thôn D, xã H, huyện Nam đến nhà L ghi số lô 93 với 100 điểm, số lô 45 với 60 điểm; lô xiên 93-45 với 50.000đ. Tổng số tiền L ghi bán số lô cho Bình là 4.180.000đ. Bình chưa thanh toán tiền ghi số lô cho L. Kết quả mở thưởng số xổ ngày 21/6/2017, Bình đã trúng lô 93 với 100 điểm tương ứng số tiền là 8.000.000đ.

- Nguyễn Văn Diên sinh năm 1972 ở thôn Quan 1, xã H, huyện Nam đã nhắn tin cho L ghi số lô 78 với 10 điểm; số lô 61 với 5 điểm. Tổng số tiền Diên mua số lô là 345.000đ.

- Lăng Văn Chiến sinh năm 1982 ở thôn Công 1, xã H, huyện Nam đã gọi điện thoại đi động mua số lô 79 với 100 điểm. Tổng số tiền Chiến mua số lô là 2.300.000đ.

- Hoàng Văn Sáng sinh năm 1973 ở thôn Công 1, xã H, huyện Nam đã gọi điện mua số đề đặc biệt 35, 36, 73 mỗi số 50.000đ, số đề 25 với 30.000đ, số đề đề 37, 38 mỗi số 100.000đ; đề nhất to 37, 38 mỗi số 50.000đ; bao đề đặc biệt toàn bộ 10 số đầu 3 (từ 30 đến 39) với 1.500.000đ. Tổng số tiền Sáng mua số lô, số đề là 1.980.000đ. Tiền này Sáng nợ chưa thanh toán.

- Tô Văn Phúc sinh năm 1995 ở thôn Quan 1, xã H, huyện Nam đã nhắn tin ghi số lô 93 với 20 điểm, đề cân cửa 59 với 40.000đ. Tổng số tiền Phúc ghi số lô, số đề là 500.000đ. Khi có kết quả mở thưởng thì Phúc đã trúng lô 93 với 20 điểm tương ứng với số tiền là 1.600.000đ. Như vậy số tiền đánh bạc của Phúc được xác định là 2.100.000đ.

- Tô Văn Quang sinh năm 1981 ở thôn Quan 1, xã H, huyện Nam đã nhắn tin ghi số lô 50 với 15 điểm, lô 99 với 30 điểm, lô xiên 03-68 với 150.000đ. Tổng tiền ghi số lô là 1.185.000đ. Khi so kết quả mở thưởng thì Quang trúng số lô 50 tương ứng với số tiền là 1.200.000đ. Như vậy số tiền Quang đánh bạc xác định là 2.385.000đ.

- Chu Văn Hào sinh năm 1987 ở thôn D, xã H, huyện Nam đã nhắn tin ghi số lô 57 với 5 điểm, lô xiên 14-57-97 với 30.000đ. Tổng số tiền Hào đánh bạc là 145.000đ.

- Nguyễn Văn Quyết sinh năm 1981 ở thôn Trại Mít, xã H, huyện Nam đã nhắn tin ghi số lô 57, 54 mỗi số 10 điểm; lô xiên 57-54 và 57-50 mỗi cặp là 50.000đ. Tổng số tiền Quyết ghi số lô là 790.000đ.

- Trương Văn Chiến sinh năm 1990 ở thôn D, xã H, huyện Nam đã nhắn tin ghi số lô 51, 15, 93, 39 mỗi số 10 điểm; lô xiên 39-93-51-15 với 200.000đ. Tổng số tiền Chiến ghi số lô là 1.120.000đ, đến khi có kết quả mở thưởng số xổ thì Chiến trúng lô 93 và 15 với số tiền tương ứng là 1.600.000đ. Như vậy số tiền Chiến đánh bạc theo lời khai của L là 1.920.000đ.

Đối với các số lô 22, 60 mỗi số 10 điểm; số đề cân cửa 39, 32 mỗi số 20.000đ; đề ba càng 339 với 10.000đ; lô xiên 92-22-35 và lô xiên 57-99 mỗi cặp 30.000đ; lô xiên 60-92 với 70.000đ. Tổng số tiền các số lô, số đề trên là 640.000đ, L khai không nhớ đã ghi các số lô, số đề này cho ai, nên Cơ quan điều tra không có căn cứ làm rõ những người đã mua số lô, số đề này của L.

Tại Cơ quan điều tra, đối tượng Nguyễn Văn Quyết không thừa nhận mua số lô, số đề của L ngày 20/6/2017 như L khai; Quá trình điều tra đối tượng Trương Văn Chiến không chấp hành giấy triệu tập, Cơ quan điều tra chưa lấy được lời khai của Chiến, nên chưa đủ căn cứ để xử lý đối với Quyết và Chiến về các hành vi này.

Ngày 24/6/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Bắc Giang tiến hành lập biên bản kiểm tra điện thoại thu giữ của L, kết quả kiểm tra thư mục tin nhắn trong các ngày 19/6/2017, 20/6/2017, 21/6/2017 thể hiện rõ việc gửi nhận tin nhắn mua bán số lô, số đề giữa số thuê bao của các đối tượng nêu trên với số thuê bao của L, phù hợp với lời khai của L, lời khai của các đối tượng đã mua số lô, số đề của L và phù hợp với cấp đề thu giữ được.

Căn cứ lời khai của L, hồi 08 giờ ngày 22/6/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Bắc Giang đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Trần Văn Hà, kết quả khám xét đã thu giữ tại giường ngủ đặt tại phòng khách tầng 1 có 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia vỏ màu đen, số seri là 355737064790569, lắp sim số 01233347901. Tại Cơ quan điều tra Hà không thừa nhận đánh bạc dưới hình thức ghi số lô, số đề với L. Điện thoại có sim số 01233347901 mà Cơ quan điều tra thu giữ là của Nguyễn Thị Huệ, vợ Hà. Hà khai có sử dụng số điện thoại là 01694882170 nhưng không nhận tin nhắn chuyển số lô, số đề của L vào các ngày từ ngày 19/6/2017 đến ngày 21/6/2017, điện thoại này của Hà bị hỏng nên Hà đã vứt bỏ cùng sim ở đâu không nhớ. Ngày 16/9/2017, Cơ quan điều tra đã cho L đối chất với Hà, quá trình đối chất Hà vẫn giữ nguyên lời khai ban đầu. Kết quả thu giữ thông tin do Tập đoàn viễn thông quân đội Viettel trả lời không có tin nhắn giữa số của L và số của Hà, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Nam chưa đủ căn cứ để xử lý Hà trong vụ án này, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

Số tiền 12.120.000đ thu giữ của L khi khám xét khẩn cấp, quá trình điều tra đã làm rõ trong đó có 5.905.000đ là tiền L thu được từ những người mua số lô, số đề; còn lại 6.215.000đ là tiền của gia đình L do kinh doanh bán hàng mà có, không liên quan đến hành vi phạm tội của L.

Vật chứng vụ án: 01 điện thoại di động Nokia vỏ màu đen, số seri1 là 357821068785029, số seri2 là 357821068785037 (của Lý Văn L); 01 điện thoại di động Nokia vỏ màu đen, số seri là 355737064790569 (của vợ Trần Văn Hà); 01 điện thoại di động Nokia vỏ màu đen, số seri1 là 358372057768849; số seri2 là

358372057768856 (của Hoàng Văn Sáng) 01 điện thoại di động Iphone, vỏ màu trắng, số Imei: 013972002820343 (của Tô Văn Phúc); 01 điện thoại di động Nokia vỏ màu đen, số seri1 là 356853070356227, số seri2 là 356853070356235 (của Nguyễn Văn Quyết); Số tiền 12.120.000đ thu giữ của Lý Văn L khi khám xét. Tất cả các vật chứng nêu trên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Nam đã chuyển xử lý cùng vụ án.

Tại cơ quan điều tra, Lý Văn L đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như đã nêu ở trên.

Tại bản cáo trạng số 87/KSĐT ngày 14/11/2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam đã truy tố bị cáo Lý Văn L về tội: **“Đánh bạc”** theo quy định tại khoản 1 Điều 248 của Bộ luật hình sự.

Sau phân xét hỏi, tại phiên tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam đã luận tội bị cáo, phân tích tính chất, mức độ hành vi của bị cáo, giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử, tuyên bố: Bị cáo Lý Văn L phạm tội **“Đánh bạc”**.

Áp dụng khoản 1 và khoản 3 Điều 248; điểm h, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 60 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Lý Văn L từ 12 đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Phạt bổ sung bị cáo 3.000.000đ để sung công quỹ nhà nước. Về xử lý vật chứng, án phí.

Bị cáo Lý Văn L không có ý kiến tranh luận, đối đáp gì đối với lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên và của bị cáo.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa, bị cáo Lý Văn L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản cáo trạng đã truy tố. Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và được chứng minh bằng biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, biên bản bắt tiếp nhận người có hành vi phạm tội ra đầu thú, vật chứng đã thu giữ được, phù hợp với thời gian và địa điểm xảy ra tội phạm. Cụ thể:

Hồi 16 giờ 45 phút ngày 21/6/2017, tại nhà nghỉ 81, đường Lý Tự Trọng, phường Xương Giang, thành phố Bắc Giang, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Bắc Giang kiểm tra hành chính đối với Trương Văn Bình đã phát hiện một tờ cấp đề, số tiền ghi trên cấp là 4.180.000đ, Bình khai vừa đánh bạc với Lý Văn L mà có. Hồi 19 giờ 05 phút cùng ngày, Cơ quan điều tra đã khám xét khẩn cấp nơi ở của Lý Văn L đã phát hiện, thu giữ được toàn bộ vật chứng liên quan đến hành vi đánh bạc dưới hình thức ghi bán số lô, số đề của L, L đã đầu thú về hành vi phạm tội của bản thân. Kết quả điều tra đã làm rõ từ đầu tháng 5 năm 2017, Lý Văn L thực hiện việc ghi bán số lô, số đề tại nhà của mình ở thôn D, xã H, huyện Nam nhằm thu lợi bất

chính. Ngày 21/6/2017, Lý Văn L đã ghi bán số lô, số đề cho các đối tượng Trương Văn Bình, Nguyễn Văn Diên, Lăng Văn Chiến, Hoàng Văn Sáng, Tô Văn Phúc, Tô Văn Quang, Chu Văn Hào, Nguyễn Văn Quyết và một số người L không nhớ với tổng số tiền là 11.275.000đ. Ngày hôm đó các đối tượng Trương Văn Bình, Tô Văn Phúc, Tô Văn Quang trúng thưởng với số tiền tương ứng là 10.800.000đ. Như vậy số tiền đánh bạc của Lý Văn L trong ngày 21/6/2017 được xác định là 22.075.000đ.

Như vậy, đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Lý Văn L phạm tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự. Bản cáo trạng Viện kiểm sát huyện Nam đã truy tố cũng như lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật cần được HĐXX xem xét, chấp nhận.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến lĩnh vực trật tự công cộng, gây mất an ninh trong xã hội và gây bức xúc trong quần chúng nhân dân. Do vậy cần phải có một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục riêng và phòng ngừa chung về tội phạm.

Xét về nhân thân của bị cáo trong vụ án, HĐXX nhận thấy: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; có nhân thân tốt.

Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h khoản 1 Điều 46 BLHS. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS. Khi sự việc bị phát hiện, biết không thể trốn tránh được nên bị cáo ra đầu thú để được hưởng lượng khoan hồng của pháp luật nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 46 BLHS.

Từ những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, HĐXX xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú ổn định, cụ thể, rõ ràng; ngoài lần phạm tội này, bị cáo không thực hiện hành vi vi phạm pháp luật nào khác nên cần áp dụng Điều 60 Bộ luật hình sự, cho bị cáo được hưởng lượng khoan hang, cải tạo tại địa phương cũng đủ giáo dục bị cáo trở thành con người làm ăn lương thiện.

Ngoài hình phạt chính, HĐXX xét thấy cần phạt bị cáo 3.000.000đ để sung công quỹ nhà nước như ý kiến của đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa đề nghị.

Các đối tượng Trương Văn Bình, Nguyễn Văn Diên, Lăng Văn Chiến, Hoàng Văn Sáng, Tô Văn Phúc, Tô Văn Quang, Chu Văn Hào, Nguyễn Văn Quyết đã mua số lô, số đề của L vào các ngày 19/6/2017, 20/6/2017, 21/6/2017 như nêu trên, nhưng số tiền đánh bạc chưa đủ định lượng để truy tố. Ngày 28/10/2017, Công an huyện Nam đã xử phạt vi phạm hành chính các đối tượng này theo quy định. HĐXX xét thấy là phù hợp với quy định của pháp luật.

Về vật chứng: Đối với 01 điện thoại di động Nokia vỏ màu đen, số seri1 là 357821068785029, số seri2 là 357821068785037 (của Lý Văn L); 01 điện thoại di động Nokia vỏ màu đen, số seri1 là 358372057768849; số seri2 là 358372057768856

(của Hoàng Văn Sáng) 01 điện thoại di động Iphone, vỏ màu trắng, số Imei: 013972002820343 (của Tô Văn Phúc); 01 điện thoại di động Nokia vỏ màu đen, số seri1 là 356853070356227, số seri2 là 356853070356235 (của Nguyễn Văn Quyết) dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Đối với: 01 điện thoại di động Nokia vỏ màu đen, số seri là 355737064790569 của chị Nguyễn Thị Huệ không dùng vào việc phạm tội nay cần trả lại cho chị Huệ chiếc điện thoại nêu trên.

Đối với: Số tiền 12.120.000đ thu giữ của Lý Văn L khi khám xét khẩn cấp, quá trình điều tra đã làm rõ trong đó có 5.905.000đ là tiền L thu được từ những người mua số lô, số đề nay cần tịch thu sung công quỹ nhà nước; còn lại 6.215.000đ là tiền của gia đình L do kinh doanh bán hàng mà có, không liên quan đến hành vi phạm tội của L, cần trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án.

Buộc bị cáo phải nộp lại số tiền 6.155.000đ do bị cáo thu lợi bất chính mà có từ hành vi đánh bạc với các đối tượng trong vụ án nhưng đến nay bị cáo chưa nộp lại để sung công quỹ nhà nước.

Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo Lý Văn L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Lý Văn L phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 và khoản 3 Điều 248; điểm h, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 và Điều 60 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Lý Văn L 12 (mười hai) tháng tù, cho bị cáo hưởng án treo; thời gian thử thách 24 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 29/12/2017. Giao bị cáo Lý Văn L cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện Nam, tỉnh Bắc Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Phạt bổ sung bị cáo 3.000.000đ để sung công quỹ nhà nước.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự; Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Trả lại cho chị Nguyễn Thị Huệ 01 điện thoại di động Nokia vỏ màu đen, số seri là 355737064790569.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động Nokia vỏ màu đen, số seri1 là 357821068785029, số seri2 là 357821068785037 (của Lý Văn L); 01 điện thoại di động Nokia vỏ màu đen, số seri1 là 358372057768849; số seri2 là 358372057768856 (của Hoàng Văn Sáng) 01 điện thoại di động Iphone, vỏ màu trắng, số Imei: 013972002820343 (của Tô Văn Phúc); 01 điện thoại di động Nokia vỏ màu đen, số seri1 là 356853070356227, số seri2 là 356853070356235 (của Nguyễn Văn Quyết).

Tịch thu sung công quỹ nhà nước 5.905.000đ là tiền L thu được từ những người mua số lô, số đề.

Buộc bị cáo phải nộp lại số tiền 6.155.000đ do bị cáo thu lợi bất chính mà có từ hành vi đánh bạc với các đối tượng trong vụ án nhưng đến nay bị cáo chưa nộp lại để sung công quỹ nhà nước.

Trả lại cho bị cáo 6.215.000đ là tiền của gia đình L do kinh doanh bán hàng mà có, không liên quan đến hành vi phạm tội của L nhưng tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án.

3. Án phí: Căn cứ Điều 6, Điều 23 và Điều 48 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Điều 99; Điều 231 và Điều 234 BLTTHS.

Buộc bị cáo Lý Văn L phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo có mặt tại phiên tòa biết, được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Nam;
- Công an huyện Nam;
- Chi cục THADS huyện Nam;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Lưu: VP, Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hà Văn Nâu